



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ THI HẾT HỌC PHẦN HỌC KỲ HÈ ĐỢT 2
NĂM HỌC 2024-2025**

Học phần: Giáo dục thể chất 1 - Điền kinh (Lý thuyết)

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1001010799	Phạm Duy	Kiên	14/12/2003	NH10A		16	3,0	1	Kiên	le'
2	000002	1001011341	Lê Ngọc	Anh	20/04/2004	NH10A		15	2,5	1	Anh	chấn
3	000003	1001020132	Nguyễn Đức	Hoàn	20/08/2004	KD10B		14	5,5	1	Hoàn	le'
4	000004	1001021066	Nguyễn Thị Hoài	Thương	18/11/2004	KD10C		13	7,0	1	Thương	chấn
5	000005	1001021072	Nguyễn Ngọc	Trâm	28/10/2003	KD10C		12	7,0	01	Trâm	le'
6	000006	1001031397	Mai Phương	Thảo	07/10/2004	QM10A		11	6,5	01	Thảo	chấn
7	000007	1101010796	Bùi Thái	Dương	05/12/2005	NH11A		10	6,0	01	Dương	le'
8	000008	1101020984	Nguyễn Khánh	Linh	20/03/2005	KD11B		9	5,0	01	Linh	chấn
9	000009	1101031365	Thạch Thị Ngọc	Minh	27/03/2004	QT11B		8	4,0	01	Thạch	le'
10	000010	1101040376	Vũ Thị Trà	My	21/10/2005	CT11A		7	4,0	01	My	chấn
11	000011	1201020333	Khuong Thị Uyên	Nhi	26/08/2006	KD12B		6	6,0	01	Nhi	le'
12	000012	1201030806	Nguyễn Hoàng	Duy	06/01/2006	QT12C		5	5,0	01	Duy	chấn
13	000013	1201031012	Lưu Hồng	Nhung	27/12/2006	QT12B		4	7,0	01	Nhung	le'
14	000014	1104020001	Lê Thị Tú	Anh	28/11/1989	LT11A		3	8,0	01	Lê	chấn
15	000015	1104020015	Lê Hoàng Kim	Suyền	02/10/1996	LT11A		2	7,0	01	Suyền	le'
16	000016	1101020276	Nguyễn Thị Anh	Thư	25/11/2005	KD11G		1	4,0	01	Thư	chấn

Tổng số tờ giấy thi: 16.....

Tổng số sinh viên dự thi: 16.....

Tổng số biên bản: 0.....

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Ngày ..6.. tháng ..9.. Năm 2025

Nguyễn Thị Thuý Linh

Hoàng Thị Duyên